

**Đề thi giữa học kì 2 môn Sinh lớp 8 năm 2022 - Đề số 1**

**Câu 1:** Hệ thần kinh vận động điều khiển hoạt động của loại cơ nào?

- A. Cơ vân
- B. Cơ trơn
- C. Cơ tim
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 2:** Hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển

- A. hoạt động của cơ vân và cơ tim.
- B. cả hoạt động có ý thức và hoạt động không có ý thức.
- C. những hoạt động có ý thức.
- D. những hoạt động không có ý thức.

**Câu 3:** Khi nói về dây thần kinh tủy ở người, điều nào sau đây là đúng?

- A. Mỗi người có 12 đôi dây thần kinh tủy
- B. Là dây pha
- C. Hoạt động theo ý muốn của con người
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 4:** Não giữa không bao gồm bộ phận nào dưới đây?

- A. Cuống não
- B. Đồi thị
- C. Củ não sinh tư
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 5:** Các dây thần kinh não đều xuất phát từ

- A. não trung gian.
- B. đại não.
- C. tiểu não.
- D. trụ não.

**Câu 6:** Tiểu não có chức năng gì?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Điều hòa thân nhiệt và là trung khu điều khiển hoạt động hô hấp
- C. Điều hòa, phối hợp các cử động phức tạp và giữ thăng bằng cho cơ thể
- D. Điều khiển các hoạt động có ý thức

**Câu 7:** Ở bán cầu đại não, rãnh đỉnh là nơi ngăn cách giữa

- A. thùy trán, thùy thái dương và thùy đỉnh.
- B. thùy đỉnh và thùy trán.
- C. thùy đỉnh và thùy thái dương.
- D. thùy đỉnh và thùy chẩm.

**Câu 8:** Vỏ não người trưởng thành có bề dày khoảng

- A. 2 – 3 mm.
- B. 1 – 2 mm.
- C. 3 – 5 mm.
- D. 6 – 8 mm.

**Câu 9:** Ở đại não, vùng chức năng nào dưới đây nằm gần với vùng vận động nhất?

- A. Vùng vận động ngôn ngữ
- B. Vùng thị giác

- C. Vùng thính giác
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 10:** Nhân xám là cấu trúc không có ở phần não nào dưới đây?

- A. Não trung gian
- B. Tất cả các phương án còn lại
- C. Trụ não
- D. Tiểu não

**Câu 11:** Phân hệ đối giao cảm có tác dụng sinh lý nào dưới đây?

- A. Dẫn cơ bóng đái
- B. Tăng nhu động ruột
- C. Tăng lực và nhịp cơ tim
- D. Dẫn đồng tử

**Câu 12:** Trung ương của phân hệ giao cảm nằm ở các nhân xám của sừng bên tủy sống, kéo dài từ

- A. đốt tủy ngực V đến đốt tủy thắt lưng II.
- B. đốt tủy ngực I đến đốt tủy thắt lưng III.
- C. đốt tủy ngực II đến đốt tủy thắt lưng I.
- D. đốt tủy ngực III đến đốt tủy thắt lưng V.

**Câu 13:** Phân hệ đối giao cảm có

- A. sợi trục của nơron sau hạch có bao miêlin.
- B. sợi trục của nơron sau hạch dài.
- C. sợi trục của nơron trước hạch dài.
- D. sợi trục của nơron trước hạch ngắn.

**Câu 14:** Dây thần kinh thị giác ở người là dây số

- A. II.
- B. VIII.
- C. V.
- D. I.

**Câu 15:** Loại tế bào nào dưới đây không nằm ở màng lưới của cầu mắt?

- A. Tế bào que
- B. Tế bào sắc tố
- C. Tế bào hai cực
- D. Tế bào liên lạc ngang

**Câu 16:** Tế bào thụ cảm thị giác gồm có mấy loại?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

**Câu 17:** Hệ thống môi trường trong suốt ở cầu mắt gồm có mấy thành phần?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 1

**Câu 18:** Tế bào thần kinh thị giác còn được gọi là

- A. tế bào hai cực.

B. tế bào hạch.

C. tế bào que.

D. tế bào nón.

**Câu 19:** Tật viễn thị không phát sinh do nguyên nhân nào dưới đây?

A. Ngồi đọc sách không đúng tư thế

B. Cầu mắt quá ngắn

C. Thủy tinh thể bị lão hóa

D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 20:** Tại ốc tai, cơ quan Coocti nằm ở

A. phần nội dịch.

B. phần ngoại dịch.

C. màng cơ sở.

D. màng tiền đình.

**Câu 21:** Ở khoang tai giữa tồn tại mấy loại xương?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 22:** Rối loạn hoạt động của bộ phận nào dưới đây thường khiến con người thường xuyên chóng mặt, xây xẩm mặt mày?

A. Bộ phận tiền đình

B. Ốc tai

C. Trụ não

D. Não trung gian

**Câu 23:** Đây là một ví dụ về phản xạ không điều kiện?

A. Vã mồ hôi khi ăn đồ cay nóng

B. Tất cả các phương án còn lại

C. Đỏ bừng mặt khi đi dưới trời nắng

D. Giật mình khi nghe thấy tiếng động mạnh

**Câu 24:** Phản xạ có điều kiện có đặc tính nào dưới đây?

A. Số lượng có hạn định

B. Không chịu sự điều khiển của vỏ não

C. Dễ mất đi khi không được củng cố

D. Sinh ra đã có

**Câu 25:** Khi nói về mối liên hệ giữa phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện, điều nào sau đây là đúng?

A. Phản xạ không điều kiện luôn xuất hiện liền sau một phản xạ có điều kiện

B. Phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện xuất hiện và tồn tại hoàn toàn độc lập với nhau

C. Phản xạ không điều kiện là cơ sở để thành lập phản xạ có điều kiện

D. Phản xạ có điều kiện là cơ sở để thành lập phản xạ không điều kiện

**Câu 26:** Đây là tên của một chất kích thích?

A. Xi dầu

B. Nước khoáng

C. Cà phê

D. Dưa chuột

**Câu 27:** Trong các đối tượng dưới đây, đối tượng nào có thời gian ngủ trong ngày là lớn nhất?

- A. Thanh niên
- B. Trẻ sơ sinh
- C. Trẻ vị thành niên
- D. Người cao tuổi

**Câu 28:** Yếu tố nào dưới đây góp phần tạo nên một giấc ngủ ngon?

- A. Giường chiếu sạch sẽ, không gian thoáng đãng và yên tĩnh
- B. Tinh thần thoải mái
- C. Tất cả các phương án còn lại
- D. Vệ sinh thân thể bằng nước ấm

**Câu 29:** Phản xạ nào dưới đây là phản xạ không điều kiện?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Phản xạ tiết nước bọt khi nhìn thấy đồ ăn ngon
- C. Phản xạ bỏ chạy khi bị truy đuổi
- D. Phản xạ bú của trẻ vừa cất tiếng khóc chào đời

**Câu 30:** Sự ức chế và thành lập các phản xạ có điều kiện có ý nghĩa gì đối với đời sống con người?

- A. Là cơ sở của học tập, tạo ra các thói quen, nếp sống lành mạnh
- B. Là nền tảng khoa học của công tác thuần hóa vật nuôi
- C. Giúp cá thể thích nghi với điều kiện môi trường luôn thay đổi
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Đáp án đề thi Sinh 8 giữa học kì 2 năm 2022 (Đề số 1)**

1 - A	2 - D	3 - B	4 - B	5 - D	6 - C
7 - B	8 - A	9 - A	10 - B	11 - B	12 - B
13 - C	14 - A	15 - B	16 - A	17 - C	18 - B
19 - A	20 - C	21 - C	22 - A	23 - B	24 - C
25 - C	26 - C	27 - B	28 - C	29 - D	30 - D

**Đề thi Sinh lớp 8 giữa học kì 2 năm 2022 - Đề số 2**

**Câu 1:** Noron có chức năng

- A. cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh.
- B. phân tích và trả lời các kích thích.
- C. thu nhận các kích thích và dẫn truyền xung thần kinh.
- D. thu nhận và xử lí thông tin.

**Câu 2:** Số lượng noron trong não bộ chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm số lượng noron của toàn bộ hệ thần kinh người?

- A. 85%
- B. 90%
- C. 50%
- D. 75%

**Câu 3:** Ở noron, eo Răngviê là cấu trúc nằm giữa các

- A. cúc xináp.
- B. sợi trục.
- C. bao miêlin.
- D. sợi nhánh.

**Câu 4:** Chọn số liệu thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Con người có ... dây thần kinh tủy.



- A. 12
- B. 24
- C. 31
- D. 62

**Câu 5:** Rễ sau của tủy sống có vai trò

- A. dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ các thụ quan về trung ương thần kinh.
- B. dẫn truyền xung thần kinh cảm giác từ trung ương thần kinh tới cơ quan đáp ứng.
- C. dẫn truyền xung thần kinh vận động từ cơ quan đáp ứng về trung ương thần kinh.
- D. dẫn truyền xung thần kinh vận động từ các thụ quan về trung ương thần kinh.

**Câu 6:** Hiện tượng loạng choạng, chân nam đá chân chiêu ở người say rượu có liên quan mật thiết đến sự rối loạn hoạt động chức năng của phần não nào?

- A. Đại não
- B. Tiểu não
- C. Tủy sống
- D. Trụ não

**Câu 7:** Ở não người, nằm liền sau trụ não là bộ phận nào?

- A. Tiểu não
- B. Não trung gian
- C. Đại não
- D. Tủy sống

**Câu 8:** Ở trụ não, chất trắng có vai trò quan trọng nhất là gì?

- A. Dự trữ

B. Xử lý thông tin

C. Bảo vệ

D. Dẫn truyền

**Câu 9:** Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Ở người, hầu hết các đường thần kinh cảm giác từ dưới đi lên hoặc các đường vận động từ trên đi xuống khi qua ... đều bắt chéo sang phía đối diện.

A. tiểu não

B. trụ não

C. đại não

D. não trung gian

**Câu 10:** Vỏ não người gồm có mấy lớp?

A. 6

B. 5

C. 4

D. 7

**Câu 11:** Vùng vị giác nằm ở thùy nào của vỏ não?

A. Thùy thái dương

B. Thùy đỉnh

C. Thùy trán

D. Thùy chẩm

**Câu 12:** Trong các bộ phận dưới đây của não bộ, bộ phận nào nằm ở trên cùng?

A. Đồi thị

B. Cầu não

C. Hành não

D. Não giữa

**Câu 13:** Ở mỗi bán cầu đại não, rãnh thái dương là ranh giới phân chia giữa mấy thùy?

A. 3

B. 2

C. 4

D. 5

**Câu 14:** Trong hệ thần kinh sinh dưỡng, hạch thần kinh là nơi

A. tái sinh cuối sợi trục của các nơron.

B. tập trung bạch huyết.

C. chuyển tiếp giữa các nơron.

D. xử lý tạm thời các kích thích thu nhận được.

**Câu 15:** Nơron sau hạch của phân hệ đối giao cảm có đặc điểm nào dưới đây?

A. Có eo Răngviê

B. Có bao miêlin

C. Sợi trục dài

D. Sợi trục ngắn

**Câu 16:** Khi chịu sự điều khiển của phân hệ đối giao cảm thì

A. mạch máu ở ruột sẽ co lại.

B. nhu động ruột sẽ tăng lên.

C. phế quản nhỏ ở phổi sẽ dẫn dãn.

D. tuyến nước bọt sẽ giảm tiết.

**Câu 17:** Thủy dịch là cấu trúc nằm liền sát với

- A. màng giác.
- B. dịch thủy tinh.
- C. màng lưới.
- D. màng mạch.

**Câu 18:** Vào ban đêm, sự tiếp nhận kích thích về ánh sáng được thực hiện chủ yếu nhờ hoạt động của loại tế bào nào?

- A. Tế bào que
- B. Tế bào nón
- C. Tế bào sắc tố
- D. Tế bào hạch

**Câu 19:** Khi nói về tương quan số lượng tế bào nón và tế bào que trong màng lưới của cầu mắt người, điều nào sau đây là đúng?

- A. Số lượng tế bào que nhiều hơn số lượng tế bào nón
- B. Số lượng tế bào nón nhiều hơn số lượng tế bào que
- C. Số lượng tế bào que và tế bào nón là tương đương nhau
- D. Tương quan số lượng tế bào que và tế bào nón thay đổi tùy theo từng thời điểm

**Câu 20:** Loại tế bào nào dưới đây tồn tại ở màng lưới của cầu mắt người?

- A. Tế bào que
- B. Tế bào hai cực
- C. Tất cả các phương án còn lại
- D. Tế bào liên lạc ngang

**Câu 21:** Ở màng lưới của cầu mắt, các tế bào nón tiếp nhận

- A. các kích thích về màu sắc và hình dạng của vật.
- B. mọi kích thích về ánh sáng.
- C. các kích thích ánh sáng yếu và màu sắc.
- D. các kích thích ánh sáng mạnh và màu sắc.

**Câu 22:** Ở điểm vàng của màng lưới, bao nhiêu tế bào nón sẽ liên hệ với một tế bào hạch thông qua một tế bào hai cực?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 23:** Cận thị là tật mà

- A. mắt vừa có khả năng nhìn gần, vừa có khả năng nhìn xa.
- B. mắt chỉ có khả năng nhìn gần.
- C. mắt chỉ có khả năng nhìn xa.
- D. mắt không còn khả năng điều tiết.

**Câu 24:** Để khắc phục tật viễn thị, người ta thường đeo kính

- A. hiển vi.
- B. phân kì.
- C. hội tụ.
- D. viễn vọng.

**Câu 25:** Vitamin A có nhiều trong loại thực phẩm nào dưới đây?

- A. Lòng đỏ trứng
- B. Dầu gan cá

- C. Cà chua
- D. Tất cả các phương án còn lại

**Câu 26:** Ở trẻ em, viêm họng thường xuyên sẽ rất dễ dẫn đến

- A. viêm tai giữa.
- B. viêm tai trong.
- C. thủng màng nhĩ.
- D. suy giảm thính giác.

**Câu 27:** Ở khoang tai giữa, loại xương nào nằm áp sát với màng cửa bầu dục?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Xương búa
- C. Xương đe
- D. Xương bàn đạp

**Câu 28:** Phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện sai khác nhau ở những phương diện nào dưới đây?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Độ bền vững
- C. Trung ương điều khiển
- D. Sự giới hạn về số lượng

**Câu 29:** Tác nhân nào dưới đây có thể gây mất ngủ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Trà đặc
- C. Thuốc lá
- D. Cà phê

**Câu 30:** Chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu sau : Tiếng nói và chữ viết là kết quả của sự ... các sự vật và hiện tượng cụ thể.

- A. khái quát hóa và đơn giản hóa
- B. cụ thể hóa và trừu tượng hóa
- C. khái quát hóa và trừu tượng hóa
- D. phân tích và trừu tượng hóa

**Đáp án đề thi Sinh giữa kì 2 lớp 8 năm 2022 (Đề số 2)**

1 - A	2 - D	3 - C	4 - D	5 - A	6 - B
7 - A	8 - D	9 - B	10 - A	11 - A	12 - A
13 - A	14 - C	15 - D	16 - B	17 - A	18 - A
19 - B	20 - C	21 - D	22 - A	23 - B	24 - C
25 - D	26 - A	27 - D	28 - A	29 - A	30 - C